|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:......../2023/QĐ-TTg**DỰ THẢO** | *Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ**

**lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.*

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định hồ sơ, trình tự thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyêntheo quy định tại điểm d khoản 11 Điều 27Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư (sau đây gọi là Nghị định số 31/2021/NĐ-CP), làm cơ sở xem xét, gia hạn thời hạn hoạt động dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quyết định này áp dụng đối với:

1. Dự án đầu tư có sử dụng công nghệ đề nghị được gia hạn thời hạn hoạt động theo quy định của pháp luật về đầu tư.

2. Cơ quan có thẩm quyền xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ được chỉ định, thừa nhận; nhà đầu tư dự án và cơ quan tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 3.**  **Giải thích từ ngữ**

1*. Xác định công nghệ* là việc xem xét, xác định dây chuyền công nghệ, máy móc, thiết bị của dự án đầu tư theo các chỉ tiêu kỹ thuật quy định tại các điểm a, b khoản 10 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để kết luận dự án có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.

2. *Dây chuyền công nghệ* là hệ thống các máy móc, thiết bị, công cụ, phương tiện được bố trí lắp đặt, kết nối liên hoàn tại một địa điểm nhất định theo sơ đồ, quy trình công nghệ đã thiết kế, bảo đảm vận hành đồng bộ để sản xuất.

3. *Máy móc, thiết bị* là một kết cấu hoàn chỉnh, thuộc dây chuyền công nghệ của dự án đầu tư, gồm các chi tiết, cụm chi tiết, bộ phận có liên kết với nhau để vận hành, chuyển động theo mục đích sử dụng được thiết kế.

4. *Tuổi máy móc, thiết bị* là thời gian (tính theo năm) được xác định từ năm sản xuất đến năm thực hiện giám định.

**Điều 4. Hồ sơ đề nghị xác định công nghệ**

1. Văn bản đề nghị xác định công nghệ theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục của Quyết định này;

2. Bản sao Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.

3. Thuyết minh hiện trạng công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục của Quyết định này.

4. Chứng thư giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư (sau đây gọi tắt là chứng thư giám định);

5. Bản sao các tài liệu khác có liên quan đến quyền sở hữu, quyền sử dụng công nghệ công nghệ, bảo hộ thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm (nếu có).

**Điều 5. Trình tự, thủ tục xác định công nghệ**

1. Nhà đầu tư nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc cổng dịch vụ công trực tuyến 01 bộ hồ sơ đề nghị xác định công nghệ đến Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc Sở Khoa học và Công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 11 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Cơ quan chủ trì) để được xem xét, xác định công nghệ.

 2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:

a) Bộ Khoa học và Công nghệ gửi hồ sơ đến Bộ Tài nguyên và Môi trường, bộ và các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan để lấy ý kiến phối hợp.

b) Sở Khoa học và Công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi hồ sơ đến Sở Tài Nguyên và Môi trường và cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để lấy ý kiến phối hợp.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến bằng văn bản về việc xác định công nghệ, gửi Cơ quan chủ trì.

Trường hợp cơ quan phối hợp có văn bản đề nghị nhà đầu tư bổ sung giải trình hoặc sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của cơ quan phối hợp, Cơ quan chủ trì có văn bản đề nghị nhà đầu tư giải trình, sửa đổi, bổ sung nội dung của hồ sơ.

4. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được đầy đủ các ý kiến của các cơ quan phối hợp (và giải trình, sửa đổi, bổ sung hồ sơ của nhà đầu tư nếu có), Cơ quan chủ trì có văn bản xác định công nghệ nêu rõ dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.

**Điều 6. Chứng thư giám định, Tổ chức giám định**

1. Chứng thư giám định được cấp bởi tổ chức giám định được chỉ định, thừa nhận giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư (sau đây gọi tắt là Tổ chức giám định) thể hiện các nội dung theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục của Quyết định này.

Hiệu lực của chứng thư giám định là 12 tháng kể từ ngày ký.

2. Điều kiện chỉ định, thừa nhận Tổ chức giám định, hồ sơ, trình tự thủ tục chỉ định, thừa nhận tổ chức giám định thực hiện theo quy định tại Nghị định số [132/2008/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-132-2008-nd-cp-huong-dan-luat-chat-luong-san-pham-hang-hoa-83467.aspx) ngày 31 ngày 12 tháng 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [132/2008/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-132-2008-nd-cp-huong-dan-luat-chat-luong-san-pham-hang-hoa-83467.aspx).

3. Tổ chức giám định đã được chỉ định, thừa nhận thực hiện giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng nhập khẩu theo quy định tại Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng được đăng ký bổ sung chỉ định, thừa nhận thực hiện giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư. Hồ sơ, trình tự, thủ tục chỉ định, thừa nhận bổ sung phạm vi, lĩnh vực thực hiện theo quy định tại  khoản 2 Điều 18b và khoản 2 Điều 18d Nghị định số [132/2008/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-132-2008-nd-cp-huong-dan-luat-chat-luong-san-pham-hang-hoa-83467.aspx) được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP.

**Điều 8. Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ**

1. Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan trong hoạt động xác định công nghệ, hướng dẫn các địa phương thực hiện xác định công nghệ theo quy định tại Quyết định này.

2. Chủ trì tổ chức thực hiện chỉ định, thừa nhận tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư và công bố công khai Danh sách tổ chức giám định được chỉ định, được thừa nhận trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ để nhà đầu tư biết, lựa chọn tổ chức giám định.

3. Chủ trì tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư của các tổ chức giám định được chỉ định, thừa nhận theo quy định pháp luật.

**Điều 9. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương**

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn liên quan tại địa phương thực hiện xác định công nghệ theo quy định của Quyết định này.

b) Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, gửi báo cáo tình hình xác định công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục của Quyết định này về Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức giám định**

1. Thực hiện giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư theo quy định tại Quyết định này và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

2. Bảo đảm nguyên tắc độc lập, khách quan, khoa học trong hoạt động; tuân thủ quy định của pháp luật về giám định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của kết quả giám định; đồng thời chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động giám định.

3. Chậm nhất sau 05 ngày kể từ ngày ký chứng thư giám định, gửi 01 bản sao chứng thư giám định về Cơ quan chủ trì xác định công nghệ.

4. Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, lập báo cáo tình hình giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục của Quyết định này và gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2023.

2. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Ngân hàng Chính sách xã hội;- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- Lưu: VT, VPCP. | **THỦ TƯỚNG** |